VIỆN KHOA HỌC
KHÍ TƯỢNG THỦY VĂN VÀ BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU
TRUNG TÂM
NGHIÊN CỨU THUỶ VĂN VÀ HẢI VĂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TIN DỰ BÁO SÓNG VÀ MỰC NƯỚC

(Lúc 13 giờ – ngày 27/03/2023)

Chiều cao sóng có nghĩa lớn nhất dự báo trong 72 giờ

TT	Vùng biển	Hs (m)	Hướng sóng thịnh hành	Ghi chú
	Các vùng biển thuộc các tỉnh ven biển			
1	Quảng Ninh	1.0 ÷ 1.5	Đông	
2	Hải Phòng	1.0 ÷ 1.5	Đông	
3	Thái Bình	1.0 ÷ 1.5	Đông	
4	Nam Định	1.0 ÷ 1.5	Đông	
5	Ninh Bình	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
6	Thanh Hóa	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
7	Nghệ An	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
8	Hà Tĩnh	1.0 ÷ 1.5	Bắc	
9	Quảng Bình	1.0 ÷ 1.5	Bắc	
10	Quảng Trị	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
11	Thừa Thiên Huế	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
12	Đà Nẵng	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
13	Quảng Nam	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
14	Quảng Ngãi	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
15	Bình Định	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
16	Phú Yên	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
17	Khánh Hòa	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
18	Ninh Thuận	0.5 ÷ 1.0	Đông	
19	Bình Thuận	1.0 ÷ 1.5	Đông	
20	Vũng Tầu	1.0 ÷ 1.5	Đông	
21	TP. HCM	0.5 ÷ 1.0	Đông	
22	Tiền Giang	1.0 ÷ 1.5	Đông	
23	Bến Tre	1.0 ÷ 1.5	Đông	
24	Trà Vinh	1.0 ÷ 1.5	Đông	
25	Sóc Trăng	0.5 ÷ 1.0	Đông	
26	Bạc Liêu	0.5 ÷ 1.0	Đông Nam	
27	Đông Cà Mau	0.5 ÷ 1.0	Đông Nam	
28	Tây Cà Mau	0.5 ÷ 1.0	Bắc	
29	Kiên Giang	0.3 ÷ 0.5	Bắc	
	Các vùng biển ngoài khơi			
1	Bắc Vịnh Bắc Bộ	1.0 ÷ 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo
2	Nam Vịnh Bắc Bộ	1.0 ÷ 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo
3	Quảng Trị - Quảng Ngãi	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
4	Bình Định - Ninh Thuận	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
5	Bình Thuận - Cà Mau	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
6	Cà Mau - Kiên Giang	0.5 ÷ 1.0	Đông	
7	QĐ. Hoàng Sa	1.5 ÷ 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo
8	QĐ. Trường Sa	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	
9	Bắc Biển Đông	2.0 ÷ 3.0	Đông Bắc	Cảnh báo
10	Giữa Biển Đông	1.5 ÷ 2.0	Đông Bắc	Cảnh báo
11	Nam Biển Đông	1.0 ÷ 1.5	Đông Bắc	

Mực nước tổng cộng lớn nhất dự báo trong 72 giờ tại các tỉnh ven biển

TT	Tỉnh	Mực nước tổng cộng		TT	Tỉnh	Mực nước tổng cộng	
		H (cm)	Tmax			H (cm)	Tmax
1	Quảng Ninh	181	16h, 28/3/2023	15	Bình Định	57	6h, 29/3/2023
2	Hải Phòng	143	15h, 28/3/2023	16	Phú Yên	55	6h, 29/3/2023
3	Thái Bình	141	15h, 28/3/2023	17	Khánh Hòa	54	6h, 29/3/2023
4	Nam Định	126	16h, 29/3/2023	18	Ninh Thuận	60	6h, 28/3/2023
5	Ninh Bình	128	13h, 28/3/2023	19	Bình Thuận	75	6h, 29/3/2023
6	Thanh Hóa	128	13h, 28/3/2023	20	BR - Vũng Tầu	92	9h, 29/3/2023
7	Nghệ An	120	14h, 28/3/2023	21	TP. HCM	98	10h, 28/3/2023
8	Hà Tĩnh	107	14h, 28/3/2023	22	Tiền Giang	101	10h, 28/3/2023
9	Quảng Bình	67	16h, 28/3/2023	23	Bến Tre	100	10h, 28/3/2023
10	Quảng Trị	40	18h, 29/3/2023	24	Trà Vinh	92	10h, 28/3/2023
11	Thừa Thiên Huế	32	0h, 29/3/2023	25	Sóc Trăng	113	7h, 29/3/2023
12	Đà Nẵng	46	6h, 29/3/2023	26	Bạc Liêu	116	7h, 29/3/2023
13	Quảng Nam	60	5h, 28/3/2023	27	Cà Mau	101	9h, 29/3/2023
14	Quảng Ngãi	58	6h, 29/3/2023	28	Kiên Giang	76	17h, 28/3/2023

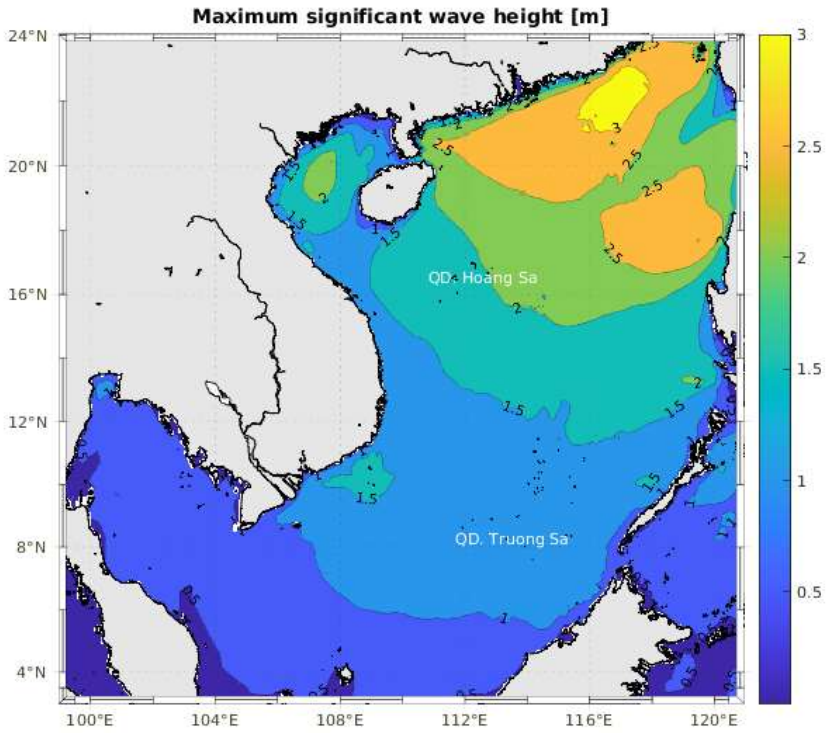

Phân bố chiều cao sóng có nghĩa lớn nhất dự báo trong 72 giờ

Tin phát lúc: 13 giờ 00

Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 28/03/2023

Người xây dựng bản tin: Nguyễn Hồng Hạnh

Người soát bản tin: Lê Quốc Huy